Mật Tạng Bộ 4_ No.1257 (Tr.276_ Tr.279)

PHẬT NÓI KINH ĐẠI MA LÝ CHI BỒ TÁT
QUYỂN THỨ NĂM

Hán dịch: Tây Thiên Dịch Kinh Tam Tạng_ Triều Tán Đại Phu Thí Hồng Lô Thiếu Khanh_ Minh Giáo Đại Sư (kẻ bầy tôi là) THIÊN TỨC TAI phụng chiếu dịch
Phục hồi Phạn Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

"Tất cà người trì tụng
Chí Tâm quy mệnh lễ
Ma Lý Chi Bồ Tát
Phân biệt **Như Ý Luân**
Tám căm, tướng bí mật
Hay chặt đứt phiền não
Nếu người y Pháp hành
Tất cả đều thành tựu"

_Pháp **thành tựu** này, ở trên lụa trắng hoặc trên vỏ hoa, vẽ bánh xe tám căm, ở tâm của bánh xe ấy viết chữ Phạn vi diệu xong, tám cây căm của bánh xe tức là vị trí ở tám phương. Trước tiên, cây căm ở phương Đông của bánh xe vẽ vị Bồ Tát thứ năm, cây căm ở phương Nam vẽ vị Bồ Tát thứ sáu, cây căm ở phương Tây vẽ vị Bồ Tát thứ mười hai, cây căm ở phương Bắc vẽ vị Bồ Tát thứ ba, cây căm ở Đông Nam vẽ vị Bồ Tát thứ tư, cây căm ở Tây Nam vẽ vị Bồ Tát thứ chín, cây căm ở Tây Bắc vẽ vị Bồ Tát thứ tám, cây căm ở Đông Bắc vẽ vị Bồ Tát thứ mười. Ở trên các cây căm viết **Bản Tôn Chân Ngôn, Nhất Thiết Thành Tựu Chân Ngôn** đều tứ mặt bao bọc viết chép đầu của Chân Ngôn, tiếp theo ở chu vi của vành xe viết **Phộc La Lý Bồ Tát Căn Bản Chân Ngôn, Vãn Đa Lệ Bồ Tát Chân Ngôn, Ma Lý Chi Bồ Tát Chân Ngôn,** Chân Ngôn của nhóm **Ma Tế Bồ Tát**. Đây gọi là **Nhất Thiết Thành Tựu Như Ý Bảo Luân.**

Nếu khởi đầu làm Pháp, trước tiên tìm vị trí của đất thanh tịnh. Được xong liền vào nơi tùy theo ý ưa thích, ngồi Kiết Già thì Phước Đức, Trí Tuệ đã mong cầu mau được thành tựu. Đã ngồi yên xong, kết **Kỳ Khắc Ấn** an trên trái tim, trên trán, trên đỉnh đầu… liền niệm Tam Tự Chân Ngôn **Hồng Phát Tra** (𑖮𑖳𑖽 𑖣𑖘𑖿: HŪṂ PHAṬ). Tụng Chân Ngôn xong thì lui ra bên ngoài, nâng tranh tượng của Nghi Tắc đã nói lúc trước an trí địa vị, hiến nước hương, tụng **Tịch Trừ Chân Ngôn**, rưới vảy sạch sẽ (sái tịnh) các thức ăn uống, rồi làm Quán Tưởng: tưởng trong trái tim của mình có hai chữ **A** (𑖀: A) **Áng** (𑖀𑖽: AṂ), biến chữ **A** (𑖀: A) này thành vành trăng, biến chữ **Áng** (𑖀𑖽: AṂ) ấy thành vành mặt trời. Ở trên vành mặt trời có hai chữ **Ca** (𑖎: KA) **Tra** (𑖘: ṬA). Ở hai chữ ấy có ánh sáng của mặt trời mặt trăng như màu vàng ròng đã tôi luyện, lại phát ra mọi loại ánh sáng, rồi ánh sáng này biến thành Đức **Thiên Nhân Sư** (Śāstra deva manuṣyanāṃ).Như vậy tưởng xong, liền tự làm lễ rồi tụng Chân Ngôn xong thì bày tỏ cúng dường

Chân Ngôn là:

"Án, ma lý chi, bác cật-đán, bát-la đế tha, sa-phộc hạ"

*)OṂ_ MARĪCI BHAKTAṂ PRATĪCCHA SVĀHĀ

Đây gọi là **Hiến Thực Chân Ngôn**

"**Án, ma lý chi, bổ sắt-bán, bát-la đế tha, sa-phộc hạ**"
*)OṂ_ MARĪCI PUṢPAṂ PRATĪCCHA SVĀHĀ
Đây gọi là **Hoa Cúng Dường Chân Ngôn**

"**Án, ma lý chi, độ bán, bát-la đế tha, sa-phộc hạ**"
*)OṂ_ MARĪCI DHŪPAṂ PRATĪCCHA SVĀHĀ
Đây gọi là **Hương Cúng Dường Chân Ngôn**

"**Án, ma lý chi, nỉ bán, bát-la đế tha, sa-phộc hạ**"
*)OṂ_ MARĪCI DĪPAṂ PRATĪCCHA SVĀHĀ
Đây gọi là **Đăng Cúng Dường Chân Ngôn**

"**Án, ma lý chi, hiến thảm, bát-la đế tha, sa-phộc hạ**"
*)OṂ_ MARĪCI GANDHAṂ PRATĪCCHA SVĀHĀ
Đây gọi là **Đồ Hương Cúng Dường Chân Ngôn**

"**Án, ma lý chi, sa-phộc hạ**"
*)OṂ_ MARĪCI SVĀHĀ

Tụng Chân Ngôn này hiến nước **Át Già** (Argha). Hiến xong thì an trí bên trái. Người có sức nên bày biện cúng dường đầy đủ. Người không có sức chỉ làm Quán Tưởng cúng dường.

Cúng dường xong, quy mệnh Tam Bảo:

"Nay con quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng.
Hết thảy các Công Đức, nay con tùy hỷ hết
Hết thảy tất cả tội thảy đều được tiêu diệt
Nay con phát Tâm Bồ Đề tối thượng này
Nguyện lợi cho mình, lợi cho người
Con thành Phật rộng độ tất cả chúng sinh"

Như vậy phát Đại Nguyện ba lần xong, nhập vào Tam Muội quán tưởng: "Tất cả Pháp **Vô Ngã Tính Không**"

Liền tụng **Vô Ngã Chân Ngôn**:

"**Án, thuấn nễ-dã đa, nhạ-noa nẵng, phộc nhật-la, sa-phộc bà phộc đát-ma câu hám**"
*)OṂ_ ŚŪNYATĀ-JÑĀNA-VAJRA SVABHĀVA ATMAKOHAṂ

Tụng xong, lại Quán Tưởng: tưởng Chân Ngôn ấy như ảnh tượng trong gương, như bóng ảnh trong nước, cho đến tướng của ba cõi thì nghĩa ấy cũng như thế.

Liền tụng **Tịnh Tam Nghiệp Chân Ngôn**:

"**Án, sa-phộc bà phộc, thuật đà, tát lý-phộc đạt lý-ma sa-phộc bà phộc thuật độ, a hám**"
*)OṂ_ SVABHĀVA ŚUDDHA SARVA-DHARMA SVABHĀVA ŚUDDHOHAṂ

Như vậy tụng xong. Lại tưởng bên trong vành trăng có một chữ **Án** (𑖌𑖼: OṂ) biến thành Đức **Cát Tường Tỳ Lô Giá Na Phật** ngồi Kiết Già trên tòa Sư Tử trong Kim Cương Liên Hoa Tạng, màu thân như vàng ròng, tay kết **Tỳ Lô Ấn** nhập vào Tam Ma Địa, đỉnh đội cái tháp báu, tất cả trang nghiêm, tướng hiền thiện viên mãn. Trong trái tim của Đức Phật ấy sinh ra vành trăng có chữ Phạn vi diệu, làm màu vàng đậm. Chữ

ấy biến thành cây hoa Vô Ưu, ở trên cây ấy lại có vành trăng sinh ra chữ **Hàm** (𑖩: MAṂ) phóng ánh sáng lớn, ủng hộ địa vị làm Pháp đã cư ngụ.

_Lại nữa, Pháp **thành tựu** hay trừ khử oan gia. Trước tiên ở mười phương đóng cây cọc, từ phương Đông bắt đầu đóng cọc.

"**Án, a lý-ca ma tế, hồng, phát tra, sa-phộc hạ"**

*)OṂ_ ARKA-MAṢI HŪṂ PHAṬ SVĀHĀ

Tụng Chân Ngôn xong. Quán tưởng mười phương Bồ Tát làm tướng đại ác, mặt như Minh Vương có cái đầu heo, miệng ló ra nanh bén, mọi loại lửa sáng, thân có bốn cánh tay. Tay phải cầm chày Kim Cương, móc câu, cây kim. Tay trái cũng cầm chày Kim Cương, sợi dây, sợi chỉ…. Với tất cả Bồ Tát: bàn tay, cánh tay, sắc tướng, tiêu xí… hiện đầy đủ, hay khiến cho tất cả **Ma Vương** (Māra-rāja) ẩn mất chẳng hiện

Lại tụng **Đông Phương Chân Ngôn Bồ Tát**
"**Án, ma lý-ca ma tế, sa-phộc hạ"**
*)OṂ_ MARKA-MAṢI SVĀHĀ

Nam Phương Chân Ngôn Bồ Tát
"**Án, an đa lý-đà nẵng ma tế, sa-phộc hạ"**
*)OṂ_ ANANTARDHĀNA-MAṢI SVĀHĀ

Tây Phương Chân Ngôn Bồ Tát
"**Án, đế tổ ma tế, sa-phộc hạ"**
*)OṂ_ TEJO-MAṢI SVĀHĀ

Bắc Phương Chân Ngôn Bồ Tát
"**Án, ba na yết-la ma tế, sa-phộc hạ"**
*)OṂ_ PAṆĀGRA-MAṢI SVĀHĀ

Đông Nam Phương Chân Ngôn Bồ Tát
"**Án, ô na dã ma tế, sa-phộc hạ"**
*)OṂ_ UDAYA-MAṢI SVĀHĀ

Tây Nam Phương Chân Ngôn Bồ Tát
"**Án, phộc nẵng ma tế, sa-phộc hạ"**
*)OṂ_ VANA-MAṢI SVĀHĀ

Tây Bắc Phương Chân Ngôn Bồ Tát
"**Án, tức phộc la ma tế, sa-phộc hạ"**
*)OṂ_ JVALA-MAṢI SVĀHĀ

Đông Bắc Phương Chân Ngôn Bồ Tát
"**Án, ma hạ tức phộc la ma tế, sa-phộc hạ"**
*)OṂ_ MAHĀ-JVALA-MAṢI SVĀHĀ

Thượng Phương Chân Ngôn Bồ Tát
"**Án, ba la yết la-ma ma tế, sa-phộc hạ"**
*)OṂ_ BALĀGRA-MAṢI SVĀHĀ

Hạ Phương Chân Ngôn Bồ Tát

"**Án, ma lý chi hồng, tát lý-phộc vĩ cận-nẵng, nỗ tra, na dã, hồng, phát tra"**

*)OṂ_ MARĪCI HŪṂ_ SARVA VIGHNA DUṬA NAYA HŪṂ PHAṬ

Nếu khi đóng cây cọc ở phương bên dưới thời liền tụng **Hạ Phương Chân Ngôn**, liền làm Quán Tưởng: bên trên từ mặt đất, bên dưới đến Thủy Luân… hết thảy chúng Ma thảy đều bị cấm đoán cột trói (cấm phộc). Lại quán đỉnh của cây cọc sinh ra vành mặt trời, mặt trời có chữ **Ám** (𑖀𑖾𑖨: AṂ) biến thành đám lửa, tướng như Kiếp Hỏa, ánh sáng chiếu diệu ngang bằng một câu chi mặt trời. Nghi Tắc đóng cây cọc ở mười phương tức đều giống nhau.

_Lại tưởng từ trái tim của mình hiện ra một vành trăng, được ánh sáng của chữ **Ám** (𑖀𑖾𑖨: AṂ) ở đỉnh cây cọc chiếu soi vành trăng biến thân của mình thành tướng Ma Lý Chi Bồ Tát, thân như vàng Diêm Phù Đàn, ánh sáng như mặt trời, đỉnh đội cái tháp báu, mặc áo Trời màu hồng, xuyến đeo cổ tay, vòng đeo tai, dây đai báu, chuỗi Anh Lạc với các hoa tạp, mọi loại trang nghiêm. Thân có tám cánh tay, ba mặt có ba con mắt, ánh sáng chiếu diệu, môi như hoa Mạn Độ Ca, trong cái tháp trên đỉnh đầu có Đức Tỳ Lô Giá Na Phật, đeo vòng hoa của cây Vô Ưu. Tay trái cầm sợi dây, cây cung, cành cây Vô Ưu với sợi chỉ. Tay phải cầm chày Kim Cương, cây kim, móc câu, mũi tên. Mặt chính có tướng hiền thiện mỉm cười, màu vàng đậm, mở mắt, môi như màu đỏ tươi, dũng mãnh tự tại. Mặt bên trái làm tướng heo, xấu ác phẫn nộ, miệng ló ra nanh bén, sắc mặt như màu báu Đại Thanh, ánh sáng ngang bằng 12 mặt trời, chau mày, lè lưỡi khiến người nhìn thấy kinh sợ. Mặt bên phải làm màu hồng đậm như báu hoa sen, có ánh sáng lớn.

Lại ở trên điện của Ma Lý Chi có cây Vô Ưu lớn, dưới cây lại có Đức Phật Tỳ Lô Giá Na, đỉnh đội mão báu, thân như màu vàng ròng, tướng hiền thiện viên mãn, kết Tỳ Lô Đại Ấn, đứng như thế múa đạp ở trên xe heo, dung mạo đoan chính như tướng Đồng Nữ

Lại tưởng bên dưới Ma Lý Chi Bồ Tát có Phong Luân, Luân có chữ **hám** (𑖪𑖾𑖨: MAṂ) biến thành Đại Diệu **La Hầu** (Rāhu) như tướng ăn nuốt mặt trăng.

Nếu làm Pháp Quán Tưởng thời ban ngày liền đối trước mặt trời, ban đêm liền đối trước mặt trăng thì _Pháp này được thành, thường thích hợp tu tập ắt tất cả điều mong cầu, không có gì chẳng thành tựu.

_Lại nữa, trong Mạn Noa La có bốn vị Bồ Tát vây quanh

Đông Phương Bồ Tát Chân Ngôn là:

"**Án, ma lý chi, vãn đa lệ, phộc na lệ, phộc la hạ mục khế, a mẫu ca, tất địa ma ca lý-sa dã, nhược, sa-phộc hạ"**

*)OṂ_ MARĪCI VATTĀLI VADĀLI VARĀHA-MUKHI AMOGHA SIDDHAṂ ĀKARṢĀYA JAḤ SVĀHĀ

Bồ Tát như vậy, thân làm màu hồng, một mặt heo, ba con mắt, bốn cánh tay. Tay trái cầm sợi dây, móc câu. Tay phải cầm cây kim, chày Kim Cương. Mặc áo Trời màu hồng, tùy theo ý giáng phục, không có gì chẳng thành tựu.

Nam Phương Bồ Tát Chân Ngôn là:

"**Án, ma lý chi, phộc đa lệ, phộc na lệ, phộc la hạ mục khế. Tát lý-phộc nỗ sắt-tra nam, mục khiếm, mãn đà mãn đà, hồng, sa-phộc hạ"**

*)OṂ_ MARĪCI VATTĀLI VADĀLI VARĀHA-MUKHI_ SARVA DUṢṬĀṆĀṂ MUKHAṂ BANDHA BANDHA HŪṂ SVĀHĀ

Bồ Tát như vậy, thân làm màu vàng, mặc áo Trời màu vàng. Tay trái cầm sợi dây, chày Kim Cương. Tay phải cầm cành cây Vô Ưu với cây kim… khâu mắt miệng của người ác.

Tây Phương Bồ Tát Chân Ngôn là:

"**Án, ma lý chi, phộc đa lệ, phộc na lệ, phộc la lệ, phộc la hạ mục khế. Tát lý-phộc nỗ sắt-tra nam, sa-đán sa dã, tông, sa-phộc hạ**"

*)OṂ_ MARĪCI VATTĀLI VADĀLI VARĀLI VARĀHA-MUKHI_ SARVA DUṢṬĀṆĀṂ STAMBHĀYA VAṂ SVĀHĀ

Bồ Tát như vậy cũng làm màu vàng, mặc áo Trời màu vàng. Tay phải cầm chày Kim Cương, cây kim. Tay trái cầm sợi dây, cành cây Vô Ưu… hay cấm đoán ngặn chận tất cả người ác.

Bắc Phương Bồ Tát Chân Ngôn là:

"**Án, ma lý chi, phộc đa lệ, phộc na lệ, phộc la lệ, phộc la hạ mục khế. Tát đát-phộc, di phộc, xá ma nẵng dã, hộc, sa-phộc hạ**"

*)OṂ_ MARĪCI VATTĀLI VADĀLI VARĀLI VARĀHA-MUKHI_ SATVA MĪVA SAMĀNAYA HOḤ SVĀHĀ

Bồ Tát như vậy có quần áo trang nghiêm, sắc tướng như lúc trước, ánh sáng của thân chiếu diệu như mặt trời mới mọc. Tay phải cầm mũi tên, chày Kim Cương. Tay trái cầm cành cây Vô Ưu, cây cung… yêu kính tất cả chúng sinh

Người trì tụng y theo Nghi Tắc này làm Quán Tưởng.

_Lại kết **Kim Cương Câu ấn**, tụng Chân Ngôn thỉnh triệu. Ấn này đem hai ngón trỏ quay lưng với nhau, móc hai ngón út, giao chéo cánh tay, dựng bàn tay.

Chân Ngôn là:

"**Nhược, hồng, vãn, hộc, bát-la phộc lý-đa dã**"

*)JAḤ HŪṂ VAṂ HOḤ PRAVARTAYA

_Đã thỉnh triệu xong. Lại tác **Quán Trí Tam Muội** trừi Ma ác. Liền hiến nước Át Già cúng dường. Tụng Chân Ngôn này:

"**Án, ma lý chi, a lý-gia, bát-la để tha, sa-phộc hạ**"

*)OṂ_ MARĪCI ARGHA PRATĪCCHA SVĀHĀ

Tiếp theo, hiến Âm Nhạc. Tụng Chân Ngôn này:

"**Án, ma lý chi, ma nễ-diệm, bát-la để tha, sa-phộc hạ**"

*)OṂ_ MARĪCI VĀDYAṂ PRATĪCCHA SVĀHĀ

Tiếp theo, thỉnh triệu quyến thuộc của Bồ Tát, kết Ma Lý Chi Ấn, tụng Chân Ngôn này:

"**Án, ma lý chi, ê hứ-duệ hừ, vĩ ca tất đa, ngật-lý noa ca lý-sa duệ**"

*)OṂ_ MARĪCI EHYEHI VIKĀSITĀ GṚHṆA ĀKARṢĀYE

Ma Lý Chi Ấn ấy: hai tay chắp lại, khiến ngón trỏ hơi mở, co hai ngón cái phụ ở ngón giữa như tưới cái vòng. Ngồi Kiết Già, an Ấn ở trên rốn, liền thành Pháp **Thỉnh Triệu**. Ấn này đối với tất cả việc đều được thông dụng

Lại tưởng trong miệng có một chữ **Hàm** (𑖩: MAṂ) biến thành chày Kim Cương. Đây gọi là **Pháp Ấn**

Lại tụng Chân Ngôn:

"**Án, ma lý chi, a đát-la, tán nễ hứ đa, nỉ bà phộc, a nỗ la cật-đố, di bà phộc, tô đổ sắt-dụ, di bà phộc, tô bổ sắt-dụ, di bà phộc, tát lý-phộc tất đình di, bát-la dã tha"**

*)OṂ_ MARĪCI_ ATRA SAṂ-NIHITO ME BHAVA, ANURAKTO ME BHAVA, SUTOṢYO ME BHAVA, SUPOṢYO ME BHAVA_ SARVA SIDDHIṂ ME PRAYACCHA

Khi tụng Chân Ngôn này thời liền dời Ấn trên rốn lúc trước, an trên trái tim, trên cổ, trên trán, trên đỉnh đầu như thọ nhận Quán Đỉnh.

_Lại kết Đại Ấn, tác Kim Cương Hợp Chưởng, co hai ngón cái vào trong lòng bàn tay, an ngay trên đầu, Tâm tưởng **Tỳ Lô Giá Na Phật** (Vairocana-buddha) với thân tướng màu vàng ròng, cũng kết Tỳ Lô Ấn. Liền tụng Chân Ngôn này:

"**Án, bộc khiếm**

*)OṂ BHUḤ KHAṂ

_Tụng Chân Ngôn xong. Dùng Đại Ấn dựng hai ngón giữa làm Kim Cương Phộc, gọi là **Kim Cương Ba La Mật Ấn**, an ở trên trán, Tâm tưởng **A Súc Phật** (Akṣobhya-buddha) với thân tướng màu đen, đem Ấn chạm mặt đất. Lại tụng Chân Ngôn:

"**Án, phộc nhật-la, tát đát-phộc, hồng"**

*)OṂ VAJRA-SATVA HŪṂ

_Tụng Chân Ngôn xong, dời ngón giữa làm như hình báu, gọi là **Bảo Ba La Mật Ấn**, an trên lỗ tai trái, Tâm tưởng **Bảo Sinh Như Lai** (Ratna-saṃbhava- tathāgata) với thân màu vàng lợt, tay làm tướng Thí Nguyện. Tụng Chân Ngôn này:

"Án, phộc nhật-la, la đát-nẵng, đát-lãm"

*)OṂ_ VAJRA-RATNA TRĀṂ

_Tụng Chân Ngôn xong, đem ngón giữa của Ấn lúc trước làm hình hoa sen, gọi là **Pháp Ba La Mật Ấn**, an phía sau đỉnh đầu, Tâm tưởng **Vô Lượng Quang Phật** (Amitābha-buddha) với thân màu hồng, làm tướng **nhập Định**. Tụng Chân Ngôn này:

"Án, phộc nhật-la, đạt lý-ma, hứ-lý"

*)OṂ_ VAJRA-DHARMA HRĪḤ

_Tụng Chân Ngôn xong, lại chắp hai tay lại, mười ngón tay cài chéo nhau, hai đầu ngón trỏ cùng đối nhau, gọi là **Yết Ma Ba La Mật Ấn**, an trên lỗ tai trái, Tâm tưởng **Bất Không Thành Tựu Phật** (Amogha-siddhi- buddha) với thân màu xanh lục, kết Vô Úy Ấn. Tụng Chân Ngôn này:

"Án, phộc nhật-la la yết lý-ma, ách, a tỳ săn tả hàm"

*)OṂ_ VAJRA-KARMA AḤ_ ABHIṢIṂCA MĀṂ

Tụng Chân Ngôn xong, làm tướng phẫn nộ, đem bàn tay đền nắm Kim Cương Quyền như đồng mặc áo giáp để tự ủng hộ. Đem hai tay Kim Cương Quyền đều kèm nhau, an trên trái tim, trên cổ. Lại ở trên trái tim, trên cổ, trên trán như tướng cột buộc vòng hoa

_Lại hai tay trái phải, búng ngón tay vui vẻ. Tụng Chân Ngôn này;

"Án, phộc nhật-la đổ sái, hộc"

*)OṂ_ VAJRA TUṢYA HOḤ

_Tụng Chân Ngôn xong, tưởng trên trái tim có một chữ **A** (𑖀: A) biến thành vành trăng, trên vành trăng sinh một chữ **Ác** (𑖁: AḤ), biến chữ **Ác** (𑖁: AḤ) này thành chày Yết Ma Kim Cương, kết **Yết Ma Ấn**. Tụng Chân Ngôn này;

"**Án, phộc nhật-la, tát đát phộc, tăng nga-la hạ. Phộc nhật-la, la đát nẵng ma nỗ đa la. Phộc nhật-la , đạt lý-ma nga dã nãi. Phộc nhật-la, yết lý-ma, ca lỗ bà phộc"**

*)OṂ_ VAJRA-SATVA SAṂGRAHA_ VAJRA-RATNAM ANUTTARA_ VAJRA-DHARMA GĀYANA _ VAJRA-KARMA KARODBHAVA

_Tụng Chân Ngôn xong. Đem hai tay nắm Kim Cương Quyền, Tâm tưởng **Kim Cương Hy Hý Bồ Tát** (Vajra-lāṣye bodhisatva). Lại tụng Chân Ngôn này

"**Án, phộc nhật-la, la tế"**

*)OṂ_ VAJRA-LĀṢYE

Tụng **Kim Cương Man Chân Ngôn**:

"**Án, phộc nhật-la, ma lệ"**

*)OṂ_ VAJRA-MĀLE

Tụng **Kim Cương Ca Chân Ngôn**:

"**Án, phộc nhật-la, nghệ đế"**

*)OṂ_ VAJRA-GĪTE

Tụng **Kim Cương Vũ Chân Ngôn**:

"**Án, phộc nhật-la, niết-lý đát-duệ"**

*)OṂ_ VAJRA-NṚTYE

Tụng **Kim Cương Hoa Chân Ngôn**:

"**Án, phộc nhật-la, bổ sắt-bế"**

*)OṂ_ VAJRA-PUṢPE

Tụng **Kim Cương Hương Chân Ngôn**:

"**Án, phộc nhật-la, độ bế"**

*)OṂ_ VAJRA-DHŪPE

Tụng **Kim Cương Đăng Chân Ngôn**:

"**Án, phộc nhật-la, nỉ bế"**

*)OṂ_ VAJRA-DĪPE

Tụng **Kim Cương Đồ Hương Chân Ngôn**:

"**Án, phộc nhật-la, hiến đệ"**

*)OṂ_ VAJRA-GANDHE

Tụng **Nội Ngoại Cúng Dường Chân Ngôn**:

"**Án, a ca lỗ mục khiếm, tát lý-phộc, đạt lý-ma noản, a nễ-dã nỗ đát-bán đát phộc**

*)OṂ_ A-KĀRO MUKHAṂ SARVA-DHARMĀNĀṂ ĀDY-ANUT-PANNNATVĀT

Như vậy, tất cả đồng cúng dường khắp, sinh đại hoan hỷ. Liền tự tùy theo Tâm mà làm Quán Tưởng. Nếu thân tâm mệt mỏi, làm Quán chưa thành, liền vẫn trì tụng, nên chẳng nhanh chẳng chậm, văn tự rõ ràng, ngôn âm hòa nhã, không cho chảy rỉ mất, cầu thấy tất cả Hiền Thánh thì điều mong muốn được thành tựu, đừng sinh nghi ngờ.

_Tiếp theo, hiến nước Át Già với nhóm thức ăn uống… cúng dường. Tay cầm chuông chày, tụng Chân Ngôn này:

"**Án, phộc nhật-la kiến trí, la noa đa, bát-la la noa đa, tam bát-la la noa đa, một đà sát đát-la, bát-la tả lệ nễ, bát-la nhạ-noa, bá la di đa, nẵng na, sa-phộc bà phệ, đà la, hột-lý na dạ, phộc đổ, sa ni, hồng hồng hồng"**

*)OṂ_ VAJRA-GHAṂṬE RAṆATĀ PRARAṆATĀ SAṂ-PRARAṆATĀ BUDDHA-SATRĀ PRACĀRINI, PRAJÑĀ-PĀRAMITĀ DĀNA SVABHĀVE DHĀRA HṚDAYA VATU SANI, HŪṂ HŪṂ HŪṂ

Tụng Chân Ngôn xong, liền ném chày, tụng Chân Ngôn này:

"**Án, tát lý-phộc, đát tha nga đa, tất địa, phộc nhật-la tam ma dã, để sắt-xá, ế sam đát-tông, đà la dã di, hứ hứ hứ hứ hứ, hồng"**

*)OṂ_ SARVA-TATHĀGATA SIDDHI, VAJRA-SAMAYA TIṢṬA_ ESĀṂ TVAṂ DHĀRĀYA _ HI HI HI HI HI HŪṂ

Tụng Chân Ngôn xong, liền khen ngợi Phật, tụng Chân Ngôn này:

"**A sô tỳ-dã phộc nhật-la, ma hạ nhạ-noa nẵng, phộc nhật-la đà đổ, ma hạ một đà đát-lý, mạn noa la đát-lý, phộc nhật-la nga-la cụ sa, phộc nhật-la, nẵng mô sa-đổ đế"**

*)AKṢOBHYA-VAJRA MAHĀ-JÑĀNA VAJRA-DHĀTU, MAHĀ-BUDDHA DHṚ, MAṆḌALA DHṚ, VAJRĀGRA-KOŚA VAJRA NAMOSTUTE

"**Phệ lỗ tả nẵng, ma hạ thuật đà, phộc nhật-la, phiến đa, ma hạ la đế, bát-la cật-lý để, bát-la bà sa-phộc lãm, đạt lý-hàm, nỉ xá phộc nhật-la, nẵng mô sa-đổ đế"**

*)VAIROCANA MAHĀ-ŚUDDHA VAJRA-ŚĀNTA MAHA-RATI PRAKṚTE PRABHĀSVARAṂ DHARMAṂ DIŚA-VAJRA NAMOSTUTE

"**La đát-nẵng la nhạ, tô nghiễm tỳ lý-dã, khư, phộc nhật-la ca xá, tô nễ lý-ma la, sa-phộc bà phộc, thuật đà, nễ lý-lệ ba, bà sa, ngọc hứ-dã, nẵng mô sa-đổ đế"**

*)RATNA-RĀJA SU-GAṂBHĪRYA KHA VAJRA-ĀKĀŚA SU-NIRMALA SVABHĀVA ŚUDDHA NIR-LEPA BHĀSA GUHYA NAMOSTUTE

"**Phộc nhật-la, a di đa, ma hạ la nhạ, nễ lý-phộc yết la-ba khư, phộc nhật-la đạt-lỳ ca, la nga, ba la di ta, bát-la bát-đa, sa, phộc nhật-la nẵng mô sa-đổ đế"**

*)VAJRA AMITA MAHĀ-RĀJA, NIRVĀ-GARBHA KHA VAJRA-DHṚK RĀGA PĀRAMITĀ PRĀPTA SA-VAJRA NAMOSTUTE

"**A mục già, phộc nhật-la, tăng một đà, tát lý-phộc xá ba lý bố la ca, thuật đà, sa-phộc bà phộc, tam bộ đa, phộc nhật-la tát đát-phộc, nẵng mô sa-đổ đế"**

*)AMOGHA-VAJRA SAṂ-BUDDHA SARVA SAPARIPŪRAKA ŚUDDHA SVABHĀVA SAṂPUṬĀ VAJRA-SATVA NAMOSTUTE

Như vậy tụng xong. Truyền Pháp A Xà Lê liền được ăn, cho đến đi, đứng, ngồi, nằm,tắm gội, Kinh Hành, tất cả việc… nên y theo Nghi Tắc của **Bản Tôn Bộ** thì mới được thành tựu.

Nếu Giáng Phục, Tức Tai thì nên một ngày ba thời tụng Chân Ngôn, hiến các cúng dường với làm Quán Tưởng

Pháp Kính Ái thì nghĩa ấy cũng như thế, điều Tiện mà mình đã làm thời nên tùy theo ý hồi hướng, ắt việc đã mong cầu quyết định thành tựu.

PHẬT NÓI KINH ĐẠI MA LÝ CHI BỒ TÁT
QUYỂN THỨ NĂM (Hết)